

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: **198/2023/HSST**

Ngày: 15- 9-2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Ngọc Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Minh Thọ

2. Ông Mai Phú

- Thư ký phiên toà: Ông Huỳnh Ngọc Phú – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường thôn X, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 235/2023/HSST ngày 30/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoài N**; tên gọi khác: K; sinh ngày: 29/3/1990, tại: Lâm Đồng; hộ khẩu thường trú: Tổ 6, thôn X, xã X, thành phố Đt, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ 6, thôn X, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn T; sinh năm: 1954 và bà: Cao Thị Q; sinh năm: 1960; cư trú: Tổ 6, thôn X, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đ; gia đình có 5 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1993, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt ngày 19/2/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoài N sử dụng ma túy đá từ năm 2020. Để có ma túy sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác kiếm lời ngày 10/02/2023 và 18/02/2023, tại khu vực đường H, Phường 4, thành phố Đ, N gặp và mua của một người tên M (Không rõ nhân thân, lai lịch) 02 gói ma túy đá với giá 5.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N mang số ma túy này về nhà ở Tổ 6, thôn X, xã X, thành phố Đ, cất giấu.

Từ ngày 05/02/2023 đến ngày 13/02/2023, N đã chia số ma túy có sẵn ở nhà ra bằng cách đổ ma túy đá vào gói nylon hàn kín, bán ma túy cho Lê Trung N 03 lần tại nhà riêng của N, bán ma túy cho Lương Lê A 01 lần tại quán cà phê Milano ở số 7 N, Phường 9, thành phố Đ với giá 400.000 đồng/ 01 gói, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào lúc 19 giờ 45 phút, ngày 05/02/2023, Ng gọi điện thoại cho N hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá thì N đồng ý. Sau đó, Ng chuyển khoản trước cho N số tiền 300.000 đồng vào tài khoản VP Bank 0973.535.005. Khoảng 30 phút sau, N chia nhỏ 01 gói ma túy xong thì nhấn cho Ng qua nhà N lấy “Đồ”. Khi Ng đến và ở dưới đường, N đưa 01 gói ma túy đá cho Ng và lấy thêm 100.000 đồng tiền mặt.

Lần thứ hai: Vào lúc 20 giờ, ngày 13/02/2023, Ng tiếp tục hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá thì N đồng ý. Sau đó, Nguyên chuyển khoản cho N số tiền 400.000 đồng vào tài khoản VP Bank 0973.535005, khoảng 15 phút sau, Ng đến trước nhà N nhận 01 gói ma túy đá từ N.

Lần thứ ba: vào lúc 20 giờ 30 phút, ngày 13/02/2023, T gọi điện thoại cho N hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá thì N đồng ý. Sau đó, N chia nhỏ 01 gói ma túy mang ra quán cà phê Milano số 7 N, Phường 9, thành phố Đ, giao cho T và lấy số tiền 400.000 đồng.

Lần thứ tư: Vào lúc 20 giờ 30 phút, ngày 15/02/2023, như những lần trước Ng chuyển khoản trước cho N số tiền 400.000 đồng rồi trực tiếp đến nhà N nhận 01 gói ma túy đá từ N.

Đến 10 giờ 15 phút, ngày 19/2/2023, T nhắn tin hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá thì N đồng ý, N chia nhỏ 1 gói ma túy đá, cầm sẵn trên tay rồi một mình đi đến khu vực trước vườn hoa C thuộc tổ T, Phường 11, thành phố Đ để bán cho T nhưng chưa gặp T thì bị Công an Phường 11 đến kiểm tra hành chính, lo sợ bị phát hiện nên N đã thả gói ma túy đá xuống đường ngay chỗ N ngồi, nhưng đã

bị cơ quan Công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 01 gói ma túy của N theo đúng quy định. Qua khám xét khẩn cấp tại nhà Nguyễn Hoài N ở địa chỉ: Tổ 6, thôn X, xã X, thành phố Đ, Cơ quan Công an còn phát hiện và thu giữ 01 bình nhựa hình trụ tròn; 01 gói nylon màu trắng có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 gói nylon bên trong có 01 đoạn ống hút nhựa và chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Nguyễn Hoài N khai nhận toàn bộ số ma túy đá và dụng cụ sử dụng ma túy trên là của N, N cất giữ để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời (BL: 44-45; 61-84; 90-132).

Tang vật thu giữ:

- 01 gói nylon màu trắng trong, được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 bình nhựa, nắp bình có gắn ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh có bầu tròn bên trong chứa chất tinh thể màu nâu nghi là ma túy.

- 02 gói nylon màu trắng trong, được hàn kín một đầu có khóa kẹp nhựa, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 xe mô tô Honda Airblade màu xanh, BKS 49B2-18855.

- 01 điện thoại hiệu Iphone 13 màu xanh đen, bên trong gắn sim số 0973535005

- 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Hoài N (BL: 46-47).

Tại bản kết luận giám định số: 195/KL-KTHS ngày 22/02/202 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

Mẫu tinh thể (M1) đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4440 gam.

Mẫu tinh thể (M2) đựng trong bầu tròn ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1289 gam.

Mẫu tinh thể (M3) đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,9515 gam.

Methamphetamine là chất ma túy, nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ- CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ (BL: 57-58)

Như vậy, tổng khối lượng ma túy Nguyễn Hoài N tàng trữ là: 3,5244 gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 215/CT - VKS ngày 30/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, truy tố bị cáo Nguyễn Hoài N đã phạm vào tội “Mua bán trái

phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo khai nhận:

Để có ma túy sử dụng và bán cho người khác kiếm lời, ngày 10/02/2023 và 18/2/2023, tại khu vực đường H, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, N gặp và mua của M (không rõ nhân thân, lai lịch) 02 gói ma túy đá với giá 5.000.000 đồng.

Sau khi mua từ ngày 05/02/2023 đến ngày 13/02/2023, N đã bán ma túy cho Lê Trung Nguyên 03 lần tại nhà riêng của N, bán ma túy cho Lương Lê A 01 lần tại quán cà phê Milano ở số 7 N, Phường 9, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, với giá 400.000 đồng/01 gói, thu lợi 1.600.000đ.

Đến 10 giờ 15 phút, ngày 19/2/2023, tại khu vực trước vườn hoa C thuộc tổ T, Phường 11, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, N bị Công an Phường 11 thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang N đang cất giữ 3,5244 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Qua thẩm tra tại phiên Tòa, xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt đề nghị:

Tuyên bố: Nguyễn Hoài N, phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử :

Bị cáo: Nguyễn Hoài N, từ 09 năm đến 10 năm tù; tời hạn tù tính từ ngày 19/02/2023.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bình nhựa, nắp bình có gắn ống hút nhựa; 01 ống thủy tinh có bầu tròn; 02 (hai) phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên Võ N, Nguyễn T, Nguyễn Q và dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, gồm: Phong bì đựng bao gói trước giám định; phong bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định: M1: 0,1981g; M3: 2,5954g.

- Tịch thu sung công: 01 xe máy hiệu Honda AirBlade, màu xanh, biển số: 49B2-18855; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, bên trong gắn sim số: 0973.535.005.

- Trả cho bị cáo: 01 căn cước công dân số 068090011064 mang tên Nguyễn Hoài N.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo xin hứa sẽ không bao giờ vi phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Qua xem xét về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên Tòa hôm nay là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ cũng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ tang vật, kết luận giám định và các tài liệu liên quan khác như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hoài N đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh xem thường pháp luật thể hiện ở chỗ: Bị cáo nhận thức được việc mua bán, sử dụng, ma túy là tệ nạn xã hội mà cả nước nói chung, tại địa phương nói riêng đang ra sức tìm mọi cách ngăn chặn, đẩy lùi bởi lẽ những người sử dụng các chất ma túy sẽ ảnh hưởng xấu đến sự phát triển cả về thể chất lẫn tinh thần, đây cũng là một trong những nguyên nhân hình thành các tội phạm khác, góp phần gia tăng các tệ nạn xã hội vì vậy pháp luật đã cấm hành vi mua bán trái phép. Tuy nhiên vì nhu cầu cá nhân mà bị cáo coi thường pháp luật, bất chấp thủ đoạn để thực hiện hành vi phạm tội của mình, rõ ràng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tới cùng, việc bị phát hiện và bắt giữ là nằm ngoài ý muốn của bị cáo, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong nhân dân do vậy cần xét xử nghiêm minh phù hợp với tính chất, mức độ hành vi bị cáo gây

ra, phải cách ly bị cáo khỏi cuộc sống cộng đồng một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay.

[4]. Tuy nhiên khi lượng hình cũng xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét, bị cáo là người khó khăn phải chấp hành hình phạt tù nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Trong vụ án này có người tên Minh đã bán ma túy cho N, tuy nhiên N không biết về nhân thân, lai lịch của người này nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Trung N và Lương Lê A, là người đã mua ma túy của N mục đích để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt, đã thông báo về địa phương để có biện pháp quản lý đối với Ng và A theo quy định.

[8]. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bình nhựa, nắp bình có gắn ống hút nhựa; 01 ống thủy tinh có bầu tròn; 02 (hai) phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên Võ N, Nguyễn T, Nguyễn Q và dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, gồm: Phong bì đựng bao gói trước giám định; phong bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định: M1: 0,1981g; M3: 2,5954g.

- Cơ quan Điều tra đã thu giữ của bị cáo: 01 xe máy hiệu Honda AirBlade, màu xanh, biển số: 49B2- 18855; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, bên trong gắn sim số: 0973.535.005. Xét đây là phương tiện hỗ trợ bị cáo phạm tội nên tịch thu sung công quỹ.

- Trả cho bị cáo: 01 căn cước công dân số 068090011064 mang tên Nguyễn Hoài N.

- Bị cáo N bán ma túy đã thu lợi 1.600.000đ do vậy, buộc bị cáo nộp sung công quỹ nhà nước.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoài N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”,

2. Xử phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt:

2.1. Bị cáo: Nguyễn Hoài N 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/2/2023.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hoài N phải nộp 1.600.000đ (một triệu sáu trăm ngàn đồng) sung công.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bình nhựa, nắp bình có gắn ống hút nhựa; 01 ống thủy tinh có bầu tròn; 02 (hai) phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên Võ N, Nguyễn T, Nguyễn Q và dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, gồm: Phong bì đựng bao gói trước giám định; phong bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định: M1: 0,1981g; M3: 2,5954g.

- Tịch thu sung công: 01 xe máy hiệu Honda AirBlade, màu xanh, biển số: 49B2- 18855; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, bên trong gắn sim số: 0973.535.005.

- Trả cho bị cáo: 01 căn cước công dân số 068090011064 mang tên Nguyễn Hoài N.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/8/2023 giữa Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục thi hành án thành phố Đ).

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc: Bị cáo Nguyễn Hoài N phải nộp 200.000đ án phí hình sự và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- Tòa án ND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND;
- Trại giam;
- Công an TP Đà Lạt;
- THA, BP theo dõi THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Ngọc Lâm